

CẢNH QUAN CHÍNH TRỊ Ở TRUNG ĐÔNG MỚI VÀ VAI TRÒ CỦA XI RI

*Đỗ Trọng Quang**

Theo phân kỳ lịch sử thì Trung Đông hiện đại ra đời từ cuối thế kỷ XVIII. Nhiều nhà sử học nhắc đến một sự kiện nổi bật là việc ký hòa ước năm 1774, chấm dứt cuộc chiến tranh giữa đế chế Thổ Nhĩ Kỳ và nước Nga. Bên cạnh đó là tầm quan trọng của việc Napoleon tiến tương đối dễ dàng vào Ai Cập năm 1798, báo hiệu cho người châu Âu thấy đã đến lúc xâm chiếm khu vực này, và khiến các nhà trí thức Arab và Hồi giáo đặt câu hỏi vì sao nền văn minh của họ lại tụt xuống sau châu Âu Thiên chúa giáo xa đến thế.

Hơn hai thế kỷ sau lúc Napoleon đến Ai Cập, 80 năm sau khi đế chế Thổ Nhĩ Kỳ tàn lụi, 50 năm sau khi chủ nghĩa thực dân cáo chung, và gần 20 năm sau lúc chiến tranh Lạnh kết thúc, người Mỹ có mặt ở khu vực này, nhưng sự hiện diện của họ không kéo dài lâu. Áo tưởng về một khu vực hòa bình, thịnh vượng và dân chủ không được thực hiện, mà trái lại, mọi người chúng kiến sự ra đời một Trung Đông mới, làm hại cho chính mình và cho thế giới.

Kỷ nguyên sắp đến của Trung Đông hứa hẹn sẽ trở thành một thời kỳ mà ở đó

yếu tố bên ngoài tác động không mạnh, lực lượng bên trong chiếm ưu thế. Trong thời kỳ đó, quyền lực ở địa phương rơi vào tay các phân tử cực đoan nỗ lực thay đổi nguyên trạng. Định hướng cho Trung Đông từ bên ngoài là điều cực kỳ khó, đó sẽ là thách thức lớn của chính sách đối ngoại Mỹ trong các thập kỷ tới.

Nhìn trở lại, quá trình biến chuyển của Trung Đông đã diễn ra theo bốn giai đoạn, trong đó giai đoạn thứ nhất được đánh dấu bằng cuộc Đại chiến thế giới I, sự ra đời nước Cộng hòa Thổ Nhĩ Kỳ, và việc chia nhau chiến lợi phẩm giữa các nước thắng trận. Tiếp theo là giai đoạn thứ hai, thời kỳ thống trị thuộc địa của Pháp và Anh, chấm dứt sau đây bốn thập kỷ lúc Đại chiến thế giới II kết thúc và các nước châu Âu đã kiệt sức. Lúc này, chủ nghĩa dân tộc Arab nổi lên, hai siêu cường Mỹ và Liên Xô kinh địch nhau.

Quan sát giai đoạn đó, nhà sử học Albert Hourani viết: “Kể nào thống trị được Cận Đông¹ là thống trị được thế giới, và kể nào có quyền lợi trên thế giới thì

* Nguyên cán bộ Viện Thông tin Khoa học Xã hội

¹ Cận Đông là khu vực gồm các nước ven bờ đông Địa Trung Hải, như Thổ Nhĩ Kỳ, Xiri, Libăng, Ixraen, Ai Cập. Đôi khi người ta gộp vào đây cả Gioocdani và các nước ở rìa xung quanh vịnh Pecxich.

phải quan tâm đến Cận Đông". Ông chính là người đã thấy chính xác rằng, cuộc khủng hoảng ở kênh Xuê là cái mồi đánh dấu sự kết thúc thời kỳ thuộc địa và bước mở đầu chiến tranh Lạnh. Trong giai đoạn thứ ba, thời gian chiến tranh Lạnh, lực lượng bên ngoài đóng một vai trò lớn ở Trung Đông. Điểm nổi bật của giai đoạn đó là cuộc chiến tranh tháng Mười 1973 giữa Ixraen và người Ả-rập, mà Mỹ và Liên Xô dàn xếp để ngừng bắn, mở đầu cho một nền ngoại giao đầy tham vọng, kể cả việc ký hòa ước Ixraen-Ai Cập.

Nhưng sẽ là sai lầm nếu chỉ coi giai đoạn này là thời gian cuộc ganh đua của các cường quốc lớn được kiềm chế. Trong giai đoạn này, chiến tranh lại bùng nổ giữa Ixraen và người Ả-rập tháng 6/1967, mãi mãi làm thay đổi tương quan lực lượng ở Trung Đông. Việc sử dụng dầu lửa làm vũ khí chính trị và kinh tế năm 1973 cho thấy rõ Mỹ và cộng đồng quốc tế dễ bị tổn thương khi dầu không được cung cấp và giá lên cao. Chiến tranh Lạnh tạo ra một bối cảnh mà trong đó lực lượng địa phương tại Trung Đông có thể theo đuổi chương trình hành động của mình một cách độc lập.

Cách mạng Hồi giáo nổ ra ở Iran năm 1979, khiến một trong những chỗ dựa của chính sách của Mỹ tại khu vực bị đánh đổ, cho thấy các yếu tố bên ngoài không thể kiểm soát biến cố ở địa phương. Các nước Ả-rập phản kháng mưu toan của Mỹ muốn thuyết phục họ tham gia kế hoạch chống Liên Xô. Cuộc chiếm đóng của Ixraen ở Libăng đẻ ra Hezbollah, và chiến tranh Iran-Irắc đã tiêu hao hai nước trong một thập kỷ.

Chiến tranh Lạnh chấm dứt và Liên Xô tan rã mở đầu cho giai đoạn thứ tư của

lịch sử khu vực, trong đó Mỹ có ảnh hưởng vô cùng to lớn và quyền tự do hành động. Nét nổi bật của giai đoạn này là cuộc giải phóng Cô Oet do Mỹ cầm đầu, việc lục quân và không quân Mỹ đóng dài hạn ở bán đảo Ả-rập, và một hoạt động ngoại giao tích cực để giải quyết dứt khoát cuộc xung đột Ixraen-Ả-rập (đỉnh cao là nỗ lực mạnh mẽ nhưng không thành công của chính quyền Clinton tại trại David). Nói đến khu vực này là nói tới một nước Irắc chán nản, một nước Iran cực đoan nhưng tương đối yếu, Ixraen với tính cách một nhà nước mạnh nhất khu vực và cường quốc hạt nhân duy nhất, giá dầu lửa dao động, các chế độ Ả-rập đàn áp dân của họ, sự chung sống không thoải mái giữa Ixraen với cả dân Palestín lẫn người Ả-rập, và ưu thế của Mỹ.

Sau gần hai thập kỷ, một số nhân tố đã kết thúc giai đoạn này, đáng kể nhất là quyết định tấn công Irắc của chính quyền Bush năm 2003 và cuộc chiếm đóng sau đó. Ở nước này, tình hình căng thẳng giữa người *Sunni* và người *Shi'a*, đã tạm lắng một thời gian, lại bùng lên và lan khắp khu vực. Bọn khủng bố lập căn cứ tại Irắc và xuất khẩu những kỹ thuật giết người mới, và ở hầu hết khu vực, dân chủ trở thành gắn liền với mất trật tự công cộng và sự chấm dứt ưu thế của người *Sunni*. Tình cảm chống Mỹ tăng thêm, và bằng cách buộc chân một bộ phận lớn quân đội Mỹ, cuộc chiến tranh đã làm giảm ảnh hưởng của Mỹ trên thế giới. Một điều trở trêu của lịch sử là, cuộc chiến tranh Irắc lần thứ nhất đánh dấu bước khởi đầu của kỷ nguyên người Mỹ ở Trung Đông, thì cuộc chiến tranh lần thứ hai lại đẩy nhanh sự kết thúc kỷ nguyên đó.

Còn những nhân tố đáng kể nữa, một là sự tan vỡ quá trình hòa bình Trung Đông.

Xưa nay, Mỹ có khả năng làm việc với cả dân Arab và người Ixraen, nhưng hạn chế của khả năng này đã bộc lộ tại trại David năm 2000. Từ đó, sự yếu kém của những người kế nhiệm ông Yasir Arafat, sự nổi dậy của phong trào Hamas và chủ nghĩa đơn phương của Ixraen đã góp phần gạt Mỹ ra ngoài.

Một nhân tố khác góp phần kết thúc kỷ nguyên của Mỹ là các chế độ Arab truyền thống không cưỡng lại được sự hấp dẫn của đạo Hồi. Họ đã lựa chọn những nhà lãnh đạo Hồi giáo mà họ biết là kẻ tham nhũng. Phải đợi đến khi xảy ra vụ khủng bố 11/9 thì các nhà lãnh đạo Mỹ mới nhận thấy mối liên quan giữa các xã hội khép kín với sự phát triển các phân tử cực đoan. Nhưng phản ứng của người Mỹ (thường là vội vã thúc đẩy cuộc bầu cử bất chấp bối cảnh chính trị địa phương) đã cung cấp cho bọn khủng bố và những người ủng hộ chúng thêm nhiều cơ hội tiến xa hơn trước.

Cuối cùng, toàn cầu hóa làm thay đổi khu vực, bọn khủng bố gặp ít khó khăn hơn khi muốn có tiền bạc, vũ khí, ý tưởng và lính mới. Phương tiện thông tin đại chúng, nhất là vô tuyến truyền hình vệ tinh, phát triển. Một phần lớn nội dung là những cảnh bạo lực và tàn phá ở Irắc; hình ảnh tù binh Irắc và Hồi giáo bị hành hạ; nỗi đau khổ tại dải Gada, Bờ Tây, và bây giờ là Libăng, khiến nhiều người ở Trung Đông xa lánh Mỹ hơn nữa, ảnh hưởng của Mỹ giảm sút trong khu vực.

Viễn cảnh trước mắt

Nét phác thảo giai đoạn thứ năm của Trung Đông đang thành hình, nhưng tất nhiên sau khi kỷ nguyên người Mỹ chấm dứt. Hàng chục đặc điểm sẽ tạo thành bối cảnh thường nhật của khu vực.

Thứ nhất, Mỹ tiếp tục có ảnh hưởng ở khu vực hơn bất cứ thế lực bên ngoài nào, nhưng ảnh hưởng đó sẽ giảm sút so với trước đây. Điều này phản ánh tác động ngày một lớn của nhiều lực lượng bên trong và bên ngoài, những hạn chế vốn có của sức mạnh Mỹ, và kết quả những lựa chọn của chính sách nước đó.

Thứ hai, Mỹ ngày càng bị những kẻ bên ngoài khác thách thức. Liên minh châu Âu không giúp được nhiều ở Irắc, và có thể có cách giải quyết khác cho vấn đề Palestín. Trung Quốc phản đối việc gây sức ép với Iran và sẽ tìm cách bảo đảm nguồn cung cấp năng lượng. Nước Nga cũng chống lại lời kêu gọi trừng phạt Iran, và sẽ tìm cơ hội để chứng minh rằng mình độc lập đối với Mỹ. Cả Nga và Trung Quốc (cũng như nhiều nước châu Âu) đều không ủng hộ nỗ lực của Mỹ nhằm thúc đẩy cải cách chính trị theo mô hình Mỹ tại các nước Trung Đông không dân chủ.

Thứ ba, Iran sẽ là một trong hai nước mạnh nhất khu vực. Nếu nghĩ rằng Iran sắp thay đổi trong nội bộ thì sẽ sai lầm. Nước đó có nhiều cửa cải và là ảnh hưởng bên ngoài mạnh nhất tại Irắc. Nước đó có tác động lớn tới cả Hamas và Hezbollah. Người Iran có tham vọng uốn nắn khu vực theo khuôn mẫu của mình và có tiềm năng biến mục tiêu của mình thành hiện thực.

Thứ tư, Ixraen sẽ là một nước thứ hai mạnh nhất khu vực và là nước có nền kinh tế hiện đại có khả năng cạnh tranh trên toàn cầu. Là nước duy nhất ở Trung Đông có vũ khí hạt nhân, Ixraen cũng có lực lượng quân sự thông thường mạnh nhất. Nhưng nước đó còn phải mang gánh nặng của việc chiếm đóng Bờ Tây và đối phó với thách thức về an ninh ở nhiều mặt trận. Về chiến lược, Ixraen hiện giờ

đứng ở một vị trí yếu hơn trước khi xảy ra cuộc khủng hoảng Libăng, tình thế này sẽ xấu hơn nữa nếu Iran chế tạo được vũ khí hạt nhân.

Thứ năm, một quá trình hòa bình khó có thể thực hiện được trong tương lai gần. Sau cuộc hành quân của Ixraen ở Libăng, chính phủ do Kadima đứng đầu quá yếu nên không thể động viên sự ủng hộ trong nước cho bất cứ chính sách nào bị coi là rủi ro. Mỹ đã mất nhiều uy tín trong lúc này, trong khi đó, việc mở rộng khu định cư và xây dựng đường sá của Ixraen vẫn tiếp tục với tiến độ nhanh chóng, càng làm cho hoạt động ngoại giao rắc rối thêm.

Thứ sáu, giá dầu vẫn cao, do nhu cầu to lớn của Trung Quốc và Ấn Độ, do việc kiểm chế lượng tiêu dùng ở Mỹ đạt ít kết quả, và khả năng thiếu nguồn cung cấp. Giá một thùng dầu có nhiều khả năng vượt quá 100 USD một thùng hơn là tụt xuống dưới 40 USD. Arập Xêut, Iran và các nước sản xuất dầu lửa lớn khác sẽ được lợi nhiều.

Thứ bảy, Irắc xưa nay là một trung tâm của sức mạnh Arập, vẫn lộn xộn trong những năm tới, với một chính phủ trung ương yếu kém, một xã hội chia rẽ, và bạo lực thường xuyên xảy ra giữa các phe phái. Trong trường hợp xấu nhất, nước đó sẽ trở thành một nước bị nội chiến giằng xé.

Thứ tám, quân đội riêng của các phe phái ở Irắc, Libăng và Palestin đang ngày càng lớn mạnh. Các đội dân binh, vừa là sản phẩm vừa là nguyên nhân của các nhà nước yếu ớt, sẽ xuất hiện ở nơi nào quyền lực và khả năng của nhà nước suy giảm. Chiến sự ở Libăng gần đây làm cho xu thế này trầm trọng thêm, Hezbollah đã thắng vì không hoàn toàn thất bại, Ixraen đã

thua vì không hoàn toàn thắng lợi, một kết quả sẽ khích lệ Hezbollah cùng những kẻ ganh đua với họ.

Thứ chín, đạo Hồi sẽ ngày càng lấp chỗ trống chính trị và tri thức trong thế giới Arập và cung cấp một cơ sở cho đời sống chính trị của đa số cư dân ở khu vực. Chủ nghĩa dân tộc và chủ nghĩa xã hội Arập là những điều của quá khứ, còn dân chủ thì thuộc tương lai xa xôi. Ảnh hưởng của Iran và những thế lực liên kết với nước đó đã được tăng cường, cố gắng để cải thiện quan hệ giữa các chính phủ Arập với Ixraen và Mỹ đã phức tạp. Trong khi đó, tình trạng căng thẳng giữa người *Sunni* và *Shi'a* sẽ tăng lên ở khắp Trung Đông, gây ra vấn đề ở các nước mà xã hội bị chia rẽ như Baranh, Libăng, và Arập Xêut.

Thứ mười, chủ nghĩa khủng bố, được định nghĩa là việc cố ý sử dụng sức mạnh chống dân thường để theo đuổi mục đích chính trị, sẽ vẫn là một đặc điểm của khu vực. Khủng bố sẽ xảy ra tại các xã hội chia rẽ như Irắc, và trong những xã hội mà ở đấy các nhóm cực đoan tìm cách làm chính phủ suy yếu và mất tín nhiệm như Arập Xêut và Ai Cập. Khủng bố sẽ ngày càng tinh vi và vẫn là một công cụ chống Ixraen và sự hiện diện của Mỹ cùng các thế lực không phải ở bản địa.

Thứ mười một, các chế độ Arập có thể vẫn độc đoán, không khoan dung về tôn giáo, và chống Mỹ, đặc biệt là Ai Cập và Arập Xêut. Nước Ai Cập, chiếm khoảng một phần ba dân số của thế giới Arập, đã thi hành một số cuộc cải cách kinh tế có tính xây dựng, nhưng đời sống chính trị của nước đó vẫn y nguyên. Hơn nữa, chính phủ hình như kiên quyết đàn áp một số người có ý tưởng khoan dung, và cho nhân dân Ai Cập lựa chọn giữa những kẻ độc

đoán truyền thống và tổ chức Huynh đệ Hồi giáo. Có thể người Ai Cập một ngày kia sẽ chọn Huynh đệ Hồi giáo, không phải vì họ ủng hộ tổ chức đó mà vì họ chán ngấy những kẻ độc đoán.

Tại Arập Xêut, chính phủ và hoàng tộc sử dụng tiền thu được dồi dào từ năng lượng để xoa dịu những người đòi thay đổi. Vấn đề là ở chỗ, phần lớn sức ép là của phái hữu tôn giáo chứ không phải phái tả có ý tưởng khoan dung.

Cuối cùng, các thiết chế của khu vực sẽ còn yếu, tụt hậu so với các nơi khác. Tổ chức của Trung Đông được nhiều người biết nhất, Liên đoàn Arập, không có sự tham gia của hai nước mạnh nhất khu vực là Ixraen và Iran. Sự chia rẽ kéo dài giữa người Arập và người Ixraen tiếp tục ngăn cản Ixraen tham gia vào bất cứ quan hệ lâu dài nào của khu vực. Căng thẳng giữa Ixraen với hầu hết các nước Arập cũng cản trở sự ra đời chủ nghĩa khu vực. Việc buôn bán trong phạm vi Trung Đông còn khiêm tốn vì ít quốc gia cung cấp được những hàng hóa và dịch vụ mà các nước khác muốn mua ở quy mô lớn. Hàng hóa công nghiệp cao cấp vẫn phải mua từ nơi khác, rất ít lợi thế của hội nhập kinh tế toàn cầu đến được nơi này, mặc dầu khu vực có nhu cầu cấp bách về những lợi thế đó.

Mặc dầu các đặc điểm cơ bản trong giai đoạn thứ năm của Trung Đông hiện đại không tốt đẹp, nhưng thời gian sẽ làm thay đổi. Để bảo đảm sự thay đổi này, các nhà hoạch định chính sách Mỹ phải tránh hai sai lầm trong khi đừng bỏ lỡ hai cơ hội. Sai lầm thứ nhất là quá tin ở sức mạnh quân sự. Mỹ đã phải trả giá đắt ở Irắc để biết rằng quân sự chẳng phải là liều thuốc bách bệnh. Quân sự rất vô ích đối với bọn khủng bố được trang bị vũ khí đầy đủ,

được dân chúng địa phương chấp nhận, và sẵn sàng chết vì mục đích. Đánh phủ đầu vào cơ sở hạt nhân của Iran cũng chẳng đem lại kết quả hay ho gì.

Không những cuộc tấn công chẳng phá hủy được tất cả các cơ sở, mà còn khiến Iran thực hiện lại chương trình của mình một cách bí mật hơn, khiến Iran trả đũa vào lợi ích của Mỹ tại Apganixtan và Irắc, thậm chí có thể trực tiếp đánh vào nước Mỹ. Đánh phủ đầu sẽ làm cho thế giới Arập và Hồi giáo cực đoan hơn, cũng như sinh ra chủ nghĩa khủng bố và hoạt động chống Mỹ mạnh hơn. Hành động quân sự chống Iran sẽ đẩy giá dầu lên cao, làm tăng thêm khả năng xảy ra một cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới và sự suy thoái toàn cầu. Vì những lẽ đó, sức mạnh quân sự chỉ nên được xem là phương sách cuối cùng.

Sai lầm thứ hai là tin rằng, một khi nền dân chủ được xây dựng thì hòa bình có thể được lập lại ở khu vực, nhưng ngược lại, xây dựng được một nền dân chủ đủ độ lớn chẳng phải dễ dàng, và nếu có xây dựng được, thì ít nhất cũng mất vài thập kỷ. Dân chủ không phải là phương thuốc chống khủng bố. Có thể thanh niên nam hay nữ đến tuổi trưởng thành ít trở thành phần tử khủng bố nếu xã hội tạo cho họ những cơ hội chính trị và kinh tế. Nhưng các sự kiện gần đây, như những vụ khủng bố ở nước Anh, cho thấy ngay những kẻ lớn lên tại các nước có nền dân chủ lâu đời cũng dễ theo xu hướng cực đoan.

Cả Hamas và Hezbollah đều ứng xử tốt trong cuộc bầu cử, nhưng rồi lại mở những cuộc tấn công dữ dội, càng khiến người ta nghĩ rằng cải cách dân chủ không bảo đảm sự thanh bình. Có lẽ sáng kiến tốt hơn là cải cách chế độ giáo dục, thúc đẩy

tự do hóa kinh tế và mở cửa thị trường, khuyến khích nhà cầm quyền Ả-rập và Hồi giáo phát biểu ý kiến thẳng thắn về những cách có thể thực hiện để bài trừ chủ nghĩa khủng bố, giải quyết những mối bất bình thúc đẩy thanh niên vào đi con đường bạo lực.

Về cơ hội thứ nhất cho thấy có thể can thiệp nhiều hơn vào công việc của Trung Đông bằng phương tiện phi quân sự. Đối với Irắc, ngoài việc triển khai binh lính Mỹ cũng như huấn luyện quân đội và cảnh sát địa phương, Mỹ nên thiết lập một diễn đàn khu vực cho các láng giềng của Irắc (đặc biệt Ả-rập Xê-út và Thổ Nhĩ Kỳ), giống như diễn đàn dùng để kiểm soát những sự kiện xảy ra ở Apganixtan sau cuộc can thiệp vào đây năm 2001, và nhất thiết phải đề nghị Iran và Xi Ri tham gia diễn đàn, phải thấy ngoại giao là cách lựa chọn tốt nhất của Washington.

Hoạt động ngoại giao cũng cần được khôi phục để giải quyết cuộc tranh chấp Ixraen-Palexstin. Vấn đề ở đây không phải là đưa các bên đến trại David hay nơi nào khác để khởi động lại bộ máy ngoại giao một cách hữu ích. Mỹ nên trình bày rõ các nguyên tắc để có một cách giải quyết dứt khoát, kể cả việc thành lập một nhà nước Palexstin dựa trên ranh giới năm 1967. Ranh giới sẽ phải điều chỉnh để bảo đảm an ninh của Ixraen và phản ánh những thay đổi về dân số, người Palexstin phải được đền bù về những tổn thất do sự điều chỉnh đó. Kế hoạch càng chi tiết, thì Hamas càng khó bác bỏ thương lượng và ủng hộ đối đầu. Phù hợp với cách tiếp cận này, quan chức Mỹ phải ngồi vào bàn đàm phán với quan chức Hamas, giống như họ đã tham gia thương lượng với các nhà lãnh đạo của Sinn Fein ở Ailen.

Tại Iran, người Mỹ khó có thể thay đổi chế độ tại Tehran trong tương lai gần, cho nên tấn công quân sự vào các địa điểm hạt nhân sẽ nguy hiểm, khả năng răn đe không chắc chắn. Người Mỹ nên mở vô điều kiện cuộc thương lượng toàn diện về chương trình hạt nhân của Iran, nên khuyến khích nước này bằng sự giúp đỡ về chính trị và kinh tế. Iran có thể được phép thực hiện chương trình làm giàu *uranium* hạn chế nếu nước đó chấp nhận thanh sát. Cách giải quyết này sẽ giành được sự ủng hộ quốc tế rộng rãi, và cũng là điều kiện tiên quyết mà Mỹ phải thực hiện nếu muốn được hậu thuẫn để áp đặt lệnh trừng phạt trong trường hợp ngoại giao thất bại. Nhân dân Iran sẽ hiểu cái giá họ phải trả cho chính sách cực đoan của chính phủ họ. Nếu chính phủ Tehran quan tâm đến phản ứng của dân chúng, thì có khả năng họ chấp nhận đề nghị của Mỹ.

Còn về Xi Ri, một nước có ảnh hưởng đến việc đưa chiến binh vào Irắc và vũ khí vào Libăng, nên được thuyết phục đóng cửa biên giới đối lấy những cái lợi về kinh tế (từ các nước Ả-rập, từ châu Âu và Mỹ), và nên cam kết bắt đầu lại cuộc thương lượng về quy chế cao nguyên Golan. ở Trung Đông mới, có nguy cơ Xi Ri thích hợp tác với Iran hơn với Mỹ, nhưng dù sao nước đó đã tham gia vào liên minh do Mỹ cầm đầu trong cuộc chiến vùng Vịnh và dự hội nghị hòa bình Madrid năm 1991, hai động tác cho thấy Xi Ri có thể đồng ý thương lượng với Mỹ trong tương lai.

Cơ hội thứ hai yêu cầu Mỹ kiềm chế lượng tiêu thụ dầu và bớt phụ thuộc nguồn năng lượng ở Trung Đông. Có thể đạt những mục tiêu đó tốt nhất bằng cách cắt giảm nhu cầu, chẳng hạn tăng thuế ở



trạm bơm xăng, bù lại dân chúng Mỹ được giảm thuế ở những mặt khác. Chính phủ Mỹ cũng nên đề ra những chính sách đầy nhanh việc sử dụng các nguồn năng lượng thay thế.

Tránh được những sai lầm này và nắm được những cơ hội này sẽ có lợi, nhưng điều quan trọng là phải nhận thấy chẳng có giải pháp nào nhanh chóng và dễ dàng cho các vấn đề mà giai đoạn mới sinh ra. Trung Đông vẫn là một khu vực lộn xộn của thế giới trong những thập kỷ tới. Và chớ nên quên vai trò và ý đồ của các bên tranh chấp trong khu vực, đặc biệt là Xi Ri và Iran hiện nay và trong tương lai.

Nước Xi Ri ở Trung Đông mới

Dư luận vẫn cho rằng chính phủ Đamat xúi giục Hezbollah tiến quân vào Libăng để đánh lạc hướng chú ý của thế giới khỏi chế độ độc đoán của ông Bashar al-Assad, khiến nước Libăng bị tàn phá nặng nề và khu vực Trung Đông mất ổn định. Nhưng thực ra thủ lĩnh của Hezbollah là Sheik Hassan Nasrallah không hành động nhân danh Xi Ri, lúc ông ta ra lệnh cho quân vượt biên giới. Hơn nữa, hầu hết các quan chức cao cấp của Xi Ri đều không biết gì về vụ Hezbollah bắt cóc hai binh sĩ Ixraen ngày 12/7/2006 cho tới khi nó xảy ra. Tuy nhiên, từ lúc quân đội Xi Ri rút khỏi Libăng năm 2005, Hezbollah ngày càng phụ thuộc Xi Ri, Đamat nhanh chóng nhận thấy cuộc khủng hoảng khu vực diễn ra sau đây có lợi cho mình.

Mặc dầu chính phủ Xi Ri không muốn bị lôi cuốn vào cuộc chiến, nhưng họ bắt đầu cho biết nếu họ bị cô lập và cuộc xung đột giữa người Arập và Ixraen không được giải quyết thì tình hình toàn bộ khu vực Trung Đông sẽ bùng nổ một cách dễ dàng

như thế nào. Chỉ cần khoanh tay đứng nhìn để xung đột tiếp diễn, Đamat cũng chứng tỏ rằng sự giúp đỡ của họ là cần thiết để mang lại ổn định và tránh một cuộc đụng độ lớn hơn. Vì thế, phương Tây nên nhân cơ hội này để đối thoại lại với Xi Ri, thừa nhận Xi Ri là một nhân tố lớn không thể xem thường nếu khu vực không muốn tiếp tục rối loạn. Bằng cách chú trọng đến lợi ích hợp pháp của Xi Ri, các nhà lãnh đạo phương Tây có thể thuyết phục Tổng thống Assad hợp tác một cách xây dựng với chính phủ Libăng và cộng đồng quốc tế để ổn định nước Libăng, ngừng ủng hộ các lực lượng đang tìm cách phá hoại một giải pháp cho cuộc xung đột Ixraen-Palestin, chuẩn bị để Xi Ri đối thoại ngoại giao, và cuối cùng hòa bình với Ixraen.

Muốn hiểu cách ứng xử của Xi Ri trong cuộc khủng hoảng thì phải chú ý đến những thách thức trong nước và trong khu vực mà chính phủ nước đó đang phải đương đầu. Cách đây bảy năm, lúc ông Bashar al-Assad kế nghiệp bố là Tổng thống Hafez al-Assad, thì các thiết chế nhà nước đã suy yếu. Chế độ không đáp ứng được nhiều yêu cầu đòi cải cách, tự do hóa kinh tế được thực hiện thận trọng, những người bất đồng quan điểm vẫn bị đàn áp, nạn tham nhũng tăng lên một cách trầm trọng. Trong khi đó, tình hình khu vực và các sai lầm của chính phủ Assad khiến Đamat bị cô lập nhiều hơn, cả trên trường quốc tế lẫn trong các đối tác Arập chủ chốt như Ai Cập và Arập Xêut.

Một sai lầm là đánh giá quá thấp phản ứng của Mỹ đối với việc Xi Ri bao che cho các phần tử bạo loạn. Ông Assad cũng đánh giá sai phản ứng của quốc tế và Libăng đối với quyết định của ông muốn

nhiệm kỳ của Tổng thống Emile Lahoud ở Libăng được Đamat ủng hộ kéo dài trong năm 2004, và không lường trước cơn sóng gió nổi lên sau vụ ám sát Thủ tướng Rafid Hariri của Libăng, một cơn sóng gió đã buộc quân đội Xi Ri rút khỏi Libăng.

Xung đột ở nước Irắc láng giềng đang dần dần tác động đến Xi Ri. Mặc dầu chính phủ đã cố gắng ít nhiều, và sẵn lòng hợp tác với chính phủ Irắc kiểm soát biên giới Xi Ri-Irắc chặt chẽ hơn, nhưng thanh niên Xi Ri vẫn được tuyển mộ ở Irắc và các thánh đường địa phương để tham gia thánh chiến. Có nguy cơ là, các tên thánh chiến trẻ tuổi này đang trở nên cực đoan ở Irắc và sẽ trở về Xi Ri thành một thế hệ theo chủ nghĩa Hồi giáo sẵn sàng cầm vũ khí nổi dậy. Chế độ Assad dễ trở thành mục tiêu sắp tới của chúng.

Tình hình căng thẳng giữa các giáo phái ở Irắc cũng đe dọa sự ổn định của Xi Ri. Dân số Xi Ri gồm khoảng 50% người Arập theo giáo phái *Sunni* và 20% người Kurd theo *Sunni*, số còn lại là các nhóm Arập khác và các sắc tộc thiểu số phi-Arập. Một số vùng xa ở đông-bắc Xi Ri, nơi tình hình căng thẳng giữa người Arập và dân Kurd dâng cao, không còn hoàn toàn nằm dưới quyền kiểm soát của chính phủ trung ương. Chức sắc *Sunni* phần nản về ảnh hưởng *Shi'a* ngày càng mạnh, đặc biệt lúc Iran rút tiền vào đây mua đất đai quanh thánh đường Umayyad ở Đamat.

Sự phân hóa *Sunni-Shi'a* ngày càng tăng trong khu vực cũng khiến các nước khác, nhất là Arập Xêut, tìm cách thuyết phục Xi Ri hạ mức quan hệ với Iran. Ý đồ các nước đó là ngăn cản sự hình thành một "luôi liềm *Shi'a*" có thể một ngày kia kéo dài từ Iran tới một nước Libăng do Hezbollah theo *Shi'a* khống chế. Trong

không khí bất ổn định ở khu vực, chế độ Assad cảm thấy một số lập trường của mình trong nước và trong khu vực là đúng, kể cả việc từ chối mở rộng hệ thống chính trị. Một người trong giới cầm quyền nói rằng, mọi cuộc thảo luận về việc bỏ điều 8 trong hiến pháp đều đã kết thúc. Đây là điều quy định đảng Baath cầm quyền là "đảng lãnh đạo" nhà nước và xã hội.

Về Hezbollah, thì tổ chức này phụ thuộc Iran về vũ khí, tiền bạc, huấn luyện, chỉ đạo tư tưởng, và phụ thuộc Xi Ri về đường tiếp tế. Nhưng mặc dầu Hezbollah phụ thuộc Iran và Nasrallah chấp nhận giáo chủ Ali Khomeini là người hướng dẫn tinh thần, nhưng Tehran chưa bao giờ giám sát kế hoạch hoạt động của Hezbollah. Việc đó từ lâu thuộc về Xi Ri, phong trào Hezbollah phối hợp chiến lược và chiến thuật với Xi Ri chứ không phải với Iran, ít nhất trong khi Xi Ri có trên 20.000 quân đóng tại Libăng và kiểm soát đời sống chính trị ở đó.

Cho đến năm 2005, những người cầm đầu cái gọi là *istikhbarat* (tình báo quân sự) Xi Ri ở Libăng đã có ảnh hưởng đáng kể đối với hoạt động chính trị và quân sự của Hezbollah. Một người cầm đầu *istikhbarat* là Ghazi Kanaan bảo đảm chắc chắn rằng hoạt động quân sự của Hezbollah không vượt quá giới hạn mà Đamat quy định. Ai cũng hiểu rằng, Xi Ri chứ không phải chính phủ Libăng vừa đại diện cho quyền lợi của Hezbollah vừa rèn luyện tổ chức này vào kỷ luật khi nào cần thiết. Cách sắp xếp này đã được thực hiện trong nhiều năm, nhưng bị hai sự kiện phá hoại.

Thứ nhất, Hafez al-Assad qua đời và con trai ông là Bashar al-Assad lên kế

nhệm làm tổng thống năm 2000, đúng một tháng sau khi Ixraen đơn phương rút quân khỏi miền nam Libăng, một thắng lợi mà Hezbollah quả quyết là của mình. Ông Bashar al-Assad bèn để cho quan hệ giữa nước ông với Hezbollah trở thành bình đẳng, và chính phủ ông tìm cách kiếm lợi ở tiếng tăm của Hezbollah. Chân dung Nasrallah thường được đặt cạnh chân dung tổng thống nước Xi Ri, một cảnh tượng mà ông Hafez al-Assad lúc sinh thời có lẽ không thích. Chiến binh Hezbollah được phép diễu hành trong các đô thị nước này, Nasrallah thường xuyên là thượng khách ở phủ tổng thống.

Sự kiện *thứ hai* quan trọng hơn, đó là việc Xi Ri rút quân khỏi Libăng sau vụ ám sát Thủ tướng Hariri. Vì Xi Ri không còn quân đội và tinh báo ở Libăng, nên phương tiện gây sức ép với Hezbollah bị hạn chế. Chính phủ Xi Ri có thể giữ lại các chuyến vũ khí đi qua lãnh thổ mình, nhưng không còn có khả năng trực tiếp đe dọa Hezbollah tại chỗ.

Bên cạnh đó, nhiều quan chức ở Đamat công nhận rằng mới đầu họ không hài lòng về vụ Hezbollah vượt biên giới bất cóc hai binh sĩ Ixraen hồi tháng 7/2006, nhưng ban lãnh đạo nhanh chóng nhận thấy cuộc đối đầu ở Libăng tỏ ra có lợi cho chiến lược của mình. Do vậy, họ không tiến hành những biện pháp có thể giúp tình hình bớt căng thẳng. Cách tính toán này khá đúng, vì các chính phủ châu Âu bắt đầu suy nghĩ làm thế nào đối thoại với Đamat hơn là tiếp tục tẩy chay nước đó.

Cuộc chiến tranh cũng tạo cho Xi Ri một cơ hội cải thiện quan hệ căng thẳng với Libăng, vốn đặc biệt xấu từ lúc ông Hariri bị ám sát. Trước sự ngạc nhiên của các nhà quan sát Libăng và quốc tế,

Xi Ri đã giúp cứu trợ nạn nhân thiên tai ở Libăng, gửi hàng viện trợ sang đây và đón 200.000 dân Libăng tị nạn. Đamat khéo léo dùng cơn khủng hoảng này để trình bày với người Libăng một bộ mặt dễ thương.

Chiến lược thương lượng của Xi Ri xưa nay là một chiến lược luồn lách, coi chính trị là một ván bài, giữ kín quân bài cho đến khi biết chắc chơi quân bài đó có lợi. Trong cuộc khủng hoảng mới rồi, lối tính toán đó cũng là cách ứng xử của Xi Ri. Chính phủ Đamat phát đi những tín hiệu thăm dò rằng mình có thể trở thành một tay chơi đẹp, thí dụ bằng cách hỗ trợ nỗ lực của chính phủ Libăng đưa đất nước hồi phục lại hoàn toàn.

Có một số điều Xi Ri có thể làm để giúp tình hình ổn định hơn, thí dụ như Xi Ri có thể đồng ý trao đổi đại sứ với Libăng. Quan trọng hơn nữa là, Xi Ri có thể giúp giải quyết vụ tranh chấp vùng Shebaa Farms, một dải đất mà Ixraen chiếm của Xi Ri năm 1967 nhưng bây giờ bị Libăng đòi, bằng cách ký một hiệp ước công nhận đây là lãnh thổ Libăng. Trong khu vực, Đamat có thể dùng ảnh hưởng của mình đối với các bên xung đột ở Palestin nhằm khuyến khích họ tiếp tục một cuộc đối thoại xây dựng để thành lập một chính phủ thống nhất quốc gia trên các vùng đất Palestin. Chính phủ Xi Ri cũng có thể hợp tác với chính phủ Irắc để tình hình an ninh tốt hơn ở nước này. Xi Ri đã từng là nơi ẩn náu chẳng những của quân bạo loạn Irắc, mà còn là chỗ cất giấu tài sản của quan chức Irắc cũ.

Như thế không có nghĩa là, không có sự chia rẽ trong chính phủ Xi Ri về việc xử lý tình hình hiện thời. Các nhân vật cứng rắn như Phó tổng thống Farouq al-Sharaa

hình như tin rằng thế đối đầu sẽ có lợi cho Xi Ri hơn các dấu hiệu ôn hòa. Nhưng nếu phương Tây đề nghị đối thoại lại với Xi Ri, thì cán cân sẽ nghiêng về các phần tử ôn hòa, làm suy yếu ảnh hưởng của các ý kiến cứng rắn.

Trong khi đó, liên minh giữa Xi Ri với Iran phần lớn là một cuộc hôn nhân vụ lợi, dựa trên những lợi ích chung sẽ tồn tại chừng nào cả hai bên đều bị cô lập. Đamat và Tehran không có cùng một chương trình hành động, vì như một quan chức cao cấp Xi Ri nói: “Chúng tôi muốn có một quá trình hòa bình, họ thì không”. Nhưng đối thoại lại với Xi Ri sẽ không phá vỡ quan hệ chính trị giữa Đamat và Tehran, cũng không chấm dứt sự trao đổi kinh tế và xã hội giữa hai nước.

Về việc hợp tác với phương Tây, các quan chức Xi Ri đã nói rõ những gì họ muốn để đổi lại sự hợp tác đó. Họ muốn Mỹ ngừng tẩy chay Xi Ri và đe dọa chính phủ Assad là Mỹ sẽ “thay đổi chế độ” nước

này, họ muốn xác định một vai trò cho Xi Ri trong khu vực, họ muốn giành lại lãnh thổ bị Ixraen chiếm bằng một quá trình hòa bình mới. Một đảng viên cao cấp của đảng Baath giải thích rằng “sau khi Xi Ri rời khỏi Libăng, phương Tây nghĩ rằng chế độ đó đã chết”, cho nên Đamat dùng sự hỗ trợ Hamas và Hezbollah để chứng minh rằng mình đang sống.

Kết luận

Chính sách gạt Xi Ri ra ngoài sẽ không ổn định được Libăng và không thúc đẩy được lợi ích của Hoa Kỳ và châu Âu ở những nơi khác trong khu vực. Đối thoại với Xi Ri trên cơ sở lợi ích của nước đó là cách tốt nhất để tránh diễn ra một kịch bản tồi tệ, và để Libăng hồi phục lại sau thảm họa. Những cuộc đối đầu năm qua tại dải Gaza và miền nam Libăng cho thấy rõ là sẽ chẳng có “Trung Đông mới” nào xuất hiện nếu cuộc xung đột Ixraen-Arập không được giải quyết rộng rãi.

Tài liệu tham khảo

1. *Foreign Affairs*, November/December 2006.
2. *International Affairs*, 2006.
3. *Tài liệu tham khảo đặc biệt và Thông tin tham khảo chủ nhật* của Thông tấn xã Việt Nam các năm gần đây.

